

Cần Thơ, ngày 24 tháng 3 năm 2023

## PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: **Lý luận và phương pháp dạy học**

Mã ngành: **8140110**

Trình độ: **Thạc sĩ**

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
A	<b>ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC</b>		
1	<b>Về ngành đào tạo</b>		
1.1	Ngành đề nghị cho phép đào tạo phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực (trên cơ sở kết quả khảo sát);	Hiện nay, ĐBSCL với dân số hơn 18 triệu dân là vùng trọng điểm sản xuất lương thực thực phẩm của cả nước. Trong đó, tổng số lực lượng giáo viên phổ thông là 143.781 (tiểu học là 69.226, THCS là 50.072 và THPT là 24.483 giáo viên) (Tổng Cục Thống kê Việt Nam năm 2022). Lý luận và Phương pháp dạy học là một ngành đào tạo, nghiên cứu có vai trò rất lớn trong việc phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong vùng ĐBSCL nói riêng và cả nước nói chung... Hiện tại, nguồn nhân lực có trình độ cao về lĩnh vực giáo dục và đào tạo của vùng chiếm tỉ lệ rất thấp so với mặt bằng chung của cả nước, ĐBSCL chưa có cơ sở chính quy nào đào tạo ngành Lý luận và Phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ. Đây thực sự là một trở ngại lớn cho sự phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của vùng ĐBSCL. Có 31 chuyên gia, 36 nhà sử dụng lao động, 55 người học tiềm năng phản hồi ý kiến, kết quả cho thấy ngành Lý luận và phương pháp dạy học hiện có nhu cầu lớn trong sử dụng nhân lực ở	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>hiện tại và thời gian tới. Báo cáo kết quả khảo sát về nhu cầu đào tạo trình độ thạc sĩ ngành “Lý luận và phương pháp dạy học” vào ngày 01 tháng 3 năm 2023 qua 3 đợt khảo sát và Hội thảo ý kiến các bên liên quan được thể hiện cụ thể như sau (Kết quả chi tiết có thể xem trong báo cáo ở phụ lục):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả khảo sát ý kiến người học tiềm năng và kết quả khảo sát điều kiện mở ngành trước đối đối với Chương trình Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học của Khoa Sư phạm, Trường ĐHCT cho thấy nhu cầu tham gia học tập của ngành này là có thật (Tỉ lệ có nhu cầu tham gia học tập là 78,2% + 7,3% phân vân). Người học tiềm năng cũng đánh giá rất cao các năng lực trang bị cho người học quan chương trình đào tạo này (ĐTB 3,77 ± SE 0,136- ở mức Rất cần thiết).</li> <li>- Kết quả khảo sát ý kiến chuyên gia đối với Chương trình thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học của Khoa Sư phạm, Trường ĐHCT cho thấy nhu cầu xã hội đối với lực lượng lao động trình độ chuyên môn của ngành này là có thật. Tất cả chuyên gia cho rằng mở ngành đào tạo thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học là cần thiết, điểm trung bình của 31 chuyên gia là 4,33 ± SE 0,138 - ở mức Rất cần thiết.</li> <li>- Kết quả khảo sát nhà quản lý và tuyển dụng đối với Chương trình Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học của Khoa Sư phạm, Trường ĐHCT cho thấy nhu cầu tuyển dụng đối với lực lượng lao động trình độ chuyên môn của ngành này là có thật. Tất cả nhà quản lý và tuyển dụng đều cho rằng mở ngành đào tạo thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học là cần</li> </ul>	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		thiết, điểm trung bình của 33 nhà quản lý và tuyển dụng là $4,42 \pm SE 0,138$ - ở mức Hoàn toàn cần thiết. - Việc mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học là phù hợp với quy hoạch về đào tạo, kế hoạch phát triển ngành đào tạo, sứ mạng, chức năng, nhiệm vụ của Khoa Sư phạm và gắn với việc thực hiện kế hoạch chiến lược đào tạo của Khoa và Trường ĐHCT.	
1.2	Ngành có trong Danh mục thống kê ngành đào tạo theo quy định.	Có trong danh mục thống kê ngành đào tạo: - Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học - Mã ngành: 8140110 - Trình độ ngành đại học đã mở: 13 ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học lĩnh khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, thu hút trung bình hơn 1.500 sinh viên mỗi năm.	Đáp ứng
2	<b>Đội ngũ giảng viên:</b>		
2.1.	Giảng viên cơ hữu đứng tên ngành đào tạo + Trình độ đại học: Theo khoản 1, 2 điều 5 Quyết định mở ngành của Trường Đại học Cần Thơ ( <i>khoản 1, 2 Điều 4 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i> ) + Trình độ thạc sĩ: Theo khoản 1 điều 6 ( <i>khoản 1 Điều 5 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i> ) + Trình độ tiến sĩ: Theo khoản 1 điều 7 ( <i>khoản 1 Điều 6 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i> )	Hiện nay trong cả nước chưa có trường đào tạo tiến sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học (mã ngành: 9140110), số lượng tiến sĩ ngành này gần như không có. Theo Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT: “trường hợp ngành đó chưa được đào tạo trong nước ở trình độ tiến sĩ hoặc chưa có nhiều người tốt nghiệp thì ngành phù hợp là ngành có nội dung kiến thức chuyên môn gần nhất và thuộc cùng nhóm ngành với ngành đào tạo ở trình độ đại học/thạc sĩ” thì PGS.TS Trần Lương (PGS Giáo dục, học, bằng tiến sĩ Khoa học Giáo dục) phù hợp với yêu cầu người chủ trì mở ngành và cả 6 giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành đều có bằng tiến sĩ Khoa học Giáo dục nên thuộc ngành phù hợp. Tất cả sáu (06) giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành đủ tiêu chuẩn là người hướng dẫn luận	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>văn theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ quy định tại Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT. Cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. PGS. TS Trần Lương, Giáo dục học.</li> <li>2. TS Lê Văn Nhung, Khoa học Giáo dục</li> <li>3. TS. Đỗ Thị Phương Thảo, Khoa học Giáo dục.</li> <li>4. TS Huỳnh Thị Thúy Diễm, Khoa học Giáo dục</li> <li>5. TS Nguyễn Thị Ngọc Phúc, Khoa học Giáo dục.</li> <li>6. TS Huỳnh Gia Bảo, Khoa học Giáo dục.</li> </ol>	
2.2.	Đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo:		
	<p>a) Đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo (<i>bao gồm giảng viên toàn thời gian và giảng viên thỉnh giảng</i>), đáp ứng yêu cầu đội ngũ giảng viên theo quy định về chuẩn chương trình đào tạo của trình độ đào tạo, lĩnh vực, nhóm ngành và ngành đào tạo, trong đó giảng viên thỉnh giảng (<i>tính theo từng năm học</i>) chỉ đảm nhận tối đa 30% khối lượng giảng dạy ở mỗi thành phần trong chương trình đào tạo</p>	<p>Đội ngũ GV tham gia giảng dạy có 21 người, tất cả đều có khả năng xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, có khả năng phát hiện vấn đề nghiên cứu, hướng dẫn, chỉ đạo nghiên cứu sinh xây dựng đề cương nghiên cứu đề tài luận án, hướng dẫn nghiên cứu sinh thực hiện đề tài luận án, viết luận án và tham gia Hội đồng chấm Luận án thạc sĩ. Với hơn 20 đề tài nghiên cứu khoa học và hơn 70 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí thuộc danh mục WoS, SCOPUS và Danh mục được tính điểm thuộc Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước, có thể khẳng định đội ngũ GV tham gia đề án có đủ khả năng và điều kiện để thành lập hội đồng đánh giá Luận án thạc sĩ và tổ chức đánh giá luận án theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ được ban hành theo Quyết định số 990/QĐ-ĐHCT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ.</p>	Đáp ứng
	b) Bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ giảng	Trường đã phân công giảng viên phụ trách đủ 100% các học phần của	Đáp ứng



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
	viên để thực hiện chương trình đào tạo, trong đó có giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy đối với từng môn học, học phần trong chương trình đào tạo.	chương trình đào tạo ngành; bảo đảm mỗi học phần đầu có 02 giảng viên cơ hữu với chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy và mỗi giảng viên phụ trách không quá 3 học phần ( <i>đính kèm phụ lục</i> )	
	c) Đối với các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khỏe ( <i>theo quy định tại Danh mục thống kê ngành đào tạo</i> ), giảng viên và người hướng dẫn thực hành các môn học, học phần liên quan đến khám, chữa bệnh phải có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, đã hoặc đang làm việc trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện là cơ sở thực hành trong đào tạo ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.	Không thuộc nhóm ngành sức khỏe	Đáp ứng
3	<b>Cơ sở vật chất:</b>		
3.1	Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu theo yêu cầu của chương trình đào tạo, đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất theo quy định của chuẩn chương trình đào tạo của lĩnh vực, nhóm ngành, ngành đào tạo và các quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT	Trường ĐHCT có tổng diện tích đất đang sử dụng hơn 224 ha bao gồm 3 Khu tại thành phố Cần Thơ (Khu I, II và III) và 1 Khu Hoà An tại tỉnh Hậu Giang và các Trạm trại thực nghiệm trong và ngoài vùng ĐBSCL. Trong đó, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường được bố trí bố trí tập trung tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mà chủ yếu là tập trung tại khu II với tổng diện tích 714.200 m <sup>2</sup> . Trường ĐHCT có đủ hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng phù hợp và đảm bảo tỷ lệ diện tích/NH theo quy định để hỗ trợ	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>các hoạt động đào tạo phục vụ CTĐT theo quy định hiện hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất của Trường đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu của chương trình đào tạo.</li> <li>- Có đủ phòng học, phòng chuyên đề với trang thiết bị cần thiết bảo đảm điều kiện học tập và giúp người học có thể triển khai thực hành, thực tập, nghiên cứu;</li> <li>- Hệ thống thư viện đảm bảo đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học.</li> </ul>	
	<p>b) Có đủ phòng học, phòng thí nghiệm, phòng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo cùng các thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của chương trình đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo ở từng trình độ đào tạo và phải có kế hoạch sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành với diện tích và các thiết bị cụ thể của từng phòng thí nghiệm, thực hành phù hợp với số lượng sinh viên thực hành, thí nghiệm tại mỗi bàn và mỗi thiết bị trong mỗi phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phù hợp với quy mô đào tạo theo yêu cầu của chương trình đào tạo cho từng năm học của khóa học;</p>	<p>Các cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập, NCKH:</p> <p>Trường ĐHCT có tỷ lệ diện tích tính trên tổng số NH chính quy là 81,93 m<sup>2</sup>/NH, lớn hơn đáng kể so với quy định 25 m<sup>2</sup>/NH theo Thông tư 24/2015/TT-BGDĐT ban hành ngày 23/09/2015 về quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học, và cũng lớn hơn tỷ lệ tiêu chuẩn 55 – 85 m<sup>2</sup>/NH quy định trong tiêu chuẩn TCVN 3981-85. Với tổng diện tích sàn xây dựng là 120.913,18 m<sup>2</sup>, tỷ lệ diện tích sàn xây dựng/NH đạt 4,4 m<sup>2</sup>/NH vượt mức chuẩn 3 m<sup>2</sup>/NH được quy định theo Thông tư 24/2015/TT-BGDĐT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về cơ sở vật chất của (số liệu thống kê đến tháng 6/2022):</li> <li>+ Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu: 692 phòng, diện tích 46.333 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ: 10 phòng, diện tích 5.017 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Phòng học từ 100 - 200 chỗ: 53 phòng, diện tích 7.228 m<sup>2</sup>.</li> </ul>	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phòng học từ 50 - 100 chỗ: 225 phòng, diện tích 16.866 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Số phòng học dưới 50 chỗ: 108 phòng, diện tích 5.445 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Số phòng học đa phương tiện: 15 phòng, diện tích 831 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian: 281 phòng, diện tích 10.946 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Thư viện, trung tâm học liệu: 14 phòng, diện tích 11.795 m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập: 141 phòng, diện tích 54.640 m<sup>2</sup>.</li> <li>- Tổng số thư viện điện tử ở nước ngoài: 4 thư viện</li> <li>+ Website AUNILO 2018</li> <li>+ Thư viện Đại học Alberta,</li> <li>+ Thư viện Đại học Nagasaki</li> <li>+ Mạng lưới Thư viện của các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN)</li> <li>- Tổng số thư viện điện tử ở trong nước: 13 thư viện</li> <li>+ Thư viện Đại học Sư phạm Kỹ Thuật Tp. HCM</li> <li>+ Thư viện Trung tâm – Đại học Quốc gia Tp. HCM</li> <li>+ Thư viện Đại học Tôn Đức Thắng</li> <li>+ Thư viện Đại học Khánh Hòa</li> <li>+ Thư viện Trường Cao đẳng Công thương Tp. HCM</li> <li>+ Thư viện – Tư liệu Trường Đại học Bình Dương</li> <li>+ Thư viện Trường Đại học sư phạm Tp. HCM</li> <li>+ Trung tâm Thông tin – Thư viện Đại học Công nghiệp</li> </ul>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>+ Trung tâm Thông tin – Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Tp.HCM</p> <p>+ Trung tâm Thông tin – Thư viện Trường Đại học Kiến Trúc Tp.HCM</p> <p>+ Trung tâm Thông tin – Thư viện Trường Đại học Đồng Nai</p> <p>+ Trung tâm tài nguyên học tập &amp; giảng dạy Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <p>+ Liên hiệp Thư viện Đại học phía Nam</p> <p>- Tổng số đầu sách tham khảo phục vụ ngành đào tạo: 17.754 đầu sách Trong đó Bản cứng: 17.754.</p> <p>- Tạp chí phục vụ ngành đào tạo: Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ. Năm bắt đầu: 1995 (theo Giấy phép hoạt động báo chí do Bộ Văn hóa Thông tin cấp, số 3426/GPXB ngày 20/11/1995); hình thức: 6 kỳ/năm, khổ: 19x27cm, 50 trang, 400 bản/kỳ. Trường có hệ thống và ứng dụng quản lý và hỗ trợ học tập và đào tạo.</p> <p>Link hệ thống quản lý: <a href="https://htql.ctu.edu.vn/">https://htql.ctu.edu.vn/</a></p>	
	<p>c) Có hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành, thực tập với các cơ sở thực hành, thực tập bên ngoài nhà trường phù hợp với kế hoạch giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học cho toàn khóa học; các cơ sở thực hành đối với ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe phải có hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành bảo đảm tuân thủ theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;</p>	<p>Trường Đại học Cần Thơ trang bị đầy đủ phòng thí nghiệm, thực tập, thực hành thí nghiệm cho người học.</p> <p>Trường Đại học Cần Thơ đã có đề án Hỗ trợ phát triển các trường trung học phổ thông Đồng bằng Sông Cửu Long để thực hiện liên kết và gửi học viên thực tập đối với các học phần thực tập ngoài trường, thực tập rèn nghề. Đề án này được xây dựng cơ sở quyết định 2092/QĐ-ĐHCT kí ngày 02/7/2021 của Hiệu Trường Trường Đại học Cần Thơ.</p>	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
	<p>d) Có thư viện truyền thông và thư viện điện tử đảm bảo đủ giáo trình, tài liệu hỗ trợ giảng dạy, học tập, nghiên cứu của giảng viên và người học; có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu trong nước về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo; từ năm học 2023 - 2024 trở đi, yêu cầu bắt buộc cơ sở đào tạo phải có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu quốc tế về sách, tạp chí khoa học liên quan đến ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu của ngành và trình độ đào tạo, phù hợp với quy mô đào tạo;</p>	<p>Ngoài ra Khoa còn kí kết MOA và MOU về các trường đại học, phổ thông trong và ngoài nước.</p> <p>Có cả thư viện truyền thông và thư viện điện tử.</p> <p>Hệ thống thư viện bao gồm Trung tâm Học liệu (TTHL) và 13 thư viện nhánh, với tổng diện tích 11.795 m<sup>2</sup>, 23 phòng đọc, trên 1800 chỗ ngồi. Trong đó, TTHL là đầu mối phát triển nguồn tài nguyên thông tin và thực hiện công tác chuyên môn trong toàn hệ thống thư viện có tổng diện tích là 7.560 m<sup>2</sup> và diện tích sử dụng là 7.200 m<sup>2</sup> với hơn 1000 chỗ ngồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số đầu sách tham khảo trong hệ thống thư viện: 149.454 nhãn với 321.145 quyền (gồm sách in, giáo trình, báo – tạp chí khoa học, luận văn, tài liệu tham khảo)</li> <li>- Tạp chí khoa học chuyên ngành, ấn phẩm định kỳ: 5.487 cuốn, về ngôn ngữ tài liệu tiếng Việt chiếm 72%, tiếng Anh chiếm 26% và 2% là các ngôn ngữ khác.</li> <li>- Quyền truy cập 8 CSDL điện tử: ProQuest Central, Springer Link, Science Direct, SAGE, Emerald, IG Publishing, Thư viện pháp luật, Mạng KH&amp;CN Việt Nam.</li> <li>- Đăng ký quyền sử dụng 42 CSDL miễn phí từ các tổ chức trong và ngoài nước điển hình như Tạp chí Khoa học Việt Nam Trực tuyến – VJOL, AGORA, HINARI, OARE, ARDI, Knowledgecenter, Kho dữ liệu mở của Ngân hàng Thế giới, IMF (Quỹ Tiền Tệ Quốc tế),...</li> <li>- Liên kết chia sẻ nguồn tài liệu với các liên hiệp thư viện, các thư viện trong nước và các dự án như: thư viện điện tử dùng chung cho các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam của Ngân hàng Thế giới, nguồn tài liệu</li> </ul>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>tặng từ Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ, Quỹ Châu Á... .</p> <p>- Liên kết với thư viện ngoài nước như thư viện trường Đại học Alberta, Canada, thư viện trường Đại học Nagasaki. TTHL gia nhập mạng lưới thư viện các trường đại học Đông Nam Á.</p> <p>Sử dụng phần mềm ILIB thực hiện công tác chuyên môn, theo dõi và đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn học liệu cũng như cơ sở vật chất.</p> <p>- Tổng số sách tham khảo phục vụ ngành đào tạo: dự kiến trên 100 đầu sách.</p> <p>Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ. Năm bắt đầu: 1995 (<i>theo Giấy phép hoạt động báo chí do Bộ Văn hóa Thông tin cấp, số 3426/GPXB ngày 20/11/1995</i>); hình thức: 6 kỳ/năm, khổ: 19x27cm, 50 trang, 400 bản/kỳ.</p> <p>Bản tiếng Anh: bắt đầu từ năm 2015; tên tạp chí: Can Tho University Journal of Science (CTUJS), ISSN 2615-9422, e-ISSN 2815-5602; xuất bản 3 kỳ/năm; gia nhập ACI (ASEAN Citation Index) từ 25/10/2021.</p>	
	d) Có trang thông tin điện tử đăng tải đầy đủ thông tin yêu cầu phải công khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan của pháp luật.	Website của Trường Đại học Cần Thơ ( <a href="http://www.ctu.edu.vn">www.ctu.edu.vn</a> ) được cập nhật thường xuyên và đăng tải công khai theo quy định ( <i>Công khai theo thông tư 36, Tuyển dụng, tra cứu văn bằng, Quy trình công tác, báo cáo thường niên; Đề án mở ngành</i> )	
4	<b>Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo</b>		
	a) Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng hoặc cả hai	<b>Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu:</b>	Đáp ứng



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>Tổng số tín chỉ toàn khóa: 60 tín chỉ (bắt buộc: 42 tín chỉ; tự chọn: 18 tín chỉ)</p> <p>Phần kiến thức chung: 4 tín chỉ (Triết học)</p> <p>Phần kiến thức khối ngành: 13 tín chỉ (9 bắt buộc, 4 tự chọn)</p> <p>Phần kiến thức chuyên ngành: 16 tín chỉ (8 bắt buộc, 8 tự chọn)</p> <p>Và nghiên cứu khoa học: 27 tín chỉ (21 bắt buộc, 6 tự chọn)</p> <p><b>Chương trình đào tạo định hướng ứng dụng</b></p> <p>Tổng số tín chỉ toàn khóa: 60 tín chỉ (bắt buộc: 42 tín chỉ; tự chọn: 18 tín chỉ)</p> <p>Phần kiến thức chung: 4 tín chỉ (Triết học)</p> <p>Phần kiến thức khối ngành: 13 tín chỉ (9 bắt buộc, 4 tự chọn)</p> <p>Phần kiến thức chuyên ngành: 28 tín chỉ (14 bắt buộc, 14 tự chọn)</p> <p>Học phần thực tập và tốt nghiệp: 15 tín chỉ (bắt buộc: 15 tín chỉ)</p>	
	<p>b) Có chương trình đào tạo của ngành đề nghị cho phép đào tạo được xây dựng theo quy định; phù hợp với Khung trình độ quốc gia hiện hành; được thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học ban hành theo quy định;</p>	<p>Chương trình đào tạo của ngành đề nghị cho phép đào tạo được xây dựng theo quy định; phù hợp với Khung trình độ quốc gia hiện hành; được Hiệu trưởng ban hành theo quyết định số 1102/QĐ-ĐHCT ngày 16/03/2023; Bản mô tả CTĐT được ban hành theo quyết định số 1069/QĐ-ĐHCT ngày 20/03/2023.</p> <p>CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học được xây dựng có tham khảo, đối sánh với CTĐT của 2 đại học nước ngoài, 01 CTĐT trong nước:</p> <p>1) CTĐT thạc sĩ <b>ngành</b> Lý luận và phương pháp dạy học của trường <b>Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh</b></p>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p><a href="https://ite.hcmute.edu.vn/Resources/SubDomain/ite/Chuong%20trinh%20cao%20hoc/L%20va%20PP/CT%20LL%20va%20PP%20%20(UNG%20DUNG).pdf">https://ite.hcmute.edu.vn/Resources/SubDomain/ite/Chuong%20trinh%20cao%20hoc/L%20va%20PP/CT%20LL%20va%20PP%20%20(UNG%20DUNG).pdf</a></p> <p>2) CTĐT thạc sĩ ngành <i>Master of Teaching in Secondary Education</i> của trường <i>Đại học Kỹ thuật Sydney (Úc)</i>,</p> <p><a href="https://www.uts.edu.au/sites/default/files/2020-05/uts-fass-pg-master-teaching.pdf">https://www.uts.edu.au/sites/default/files/2020-05/uts-fass-pg-master-teaching.pdf</a></p> <p>3) CTĐT thạc sĩ ngành <i>Master of Education</i> của trường <i>Đại học Washington (Mỹ)</i></p> <p><a href="https://education.wsu.edu/documents/2015/08/teaching-and-learning-masters-handbook.pdf/">https://education.wsu.edu/documents/2015/08/teaching-and-learning-masters-handbook.pdf/</a></p>	
	c) Đã công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo ứng với các trình độ khác nhau theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam;	<p>- Trong CTĐT đã công bố chuẩn đầu ra đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p> <p>- CTĐT đã công bố chuẩn đầu ra phù hợp với trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm ở bậc 7 Khung trình độ quốc gia Việt Nam; đồng thời đáp ứng được nhu cầu của xã hội đối với người học sau khi tốt nghiệp.</p>	
	d) Có kết quả hợp tác với các trường đại học trên thế giới trong hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ ( <i>trừ các ngành phải bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật</i> );	Khoa Sư phạm đã và đang xây dựng, phát triển các chương trình, dự án hợp tác với các trường và tổ chức quốc tế nhằm tăng cường trao đổi kiến thức trong lĩnh vực khoa học giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng GV và NCKH thông qua một số chương trình hợp tác với các đối tác quốc tế: Hogeschool van Amsterdam của Đại học Amsterdam (Chương trình MHO4); Đại học	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>Sydney (Úc); Đại học Phranakhon Rajabhat, Đại học Surathanee Rajabhat, Đại học Khonkaen (Thái Lan); Đại học New South Wales (Úc); Trường Đại học Sư phạm Quốc Gia Daegu (Hàn Quốc), Đại học Quốc Gia Chiao Tung (Đài Loan); Đại học Quirino State (Philippine), Ngân hàng Thế giới; tổ chức USAID, tổ chức SEA teacher, chương trình Erasmus...</p> <p>Hợp tác quốc tế của KSP được thực hiện bằng các hình thức: trao đổi GV, SV; giảng dạy và hướng dẫn sau đại học; tổ chức Hội nghị, hội thảo quốc tế; hợp tác nghiên cứu, công bố quốc tế...</p> <p>Để đẩy mạnh hợp tác, giao lưu quốc tế trong thời kì hội nhập, từ năm 2016, Trường ĐHTC có chủ trương cấp học bổng khuyến khích để hỗ trợ SV đi tham gia hội thảo, diễn đàn quốc tế, nhất là trong khối ASEAN. KSP đang có kế hoạch thực hiện chủ trương này bằng cách hàng năm tuyển chọn SV năm thứ ba, có trình độ tiếng Anh và học lực giỏi đi học tập, giao lưu với các trường đại học trong khu vực Đông Nam Á. Chương trình này đã được khởi động, cụ thể là đầu tháng 6 năm 2016, đoàn GV và SV của KSP gồm 07 thành viên đã đi giao lưu, học tập tại Trường Đại học Srinakharinwirot, Bangkok, Thái Lan trong vòng 02 tuần (Nguồn: Đề án Phát triển KSP Trường ĐHTC thành trung tâm đào tạo SP, bồi dưỡng giáo viên và NCKH giáo dục tại ĐBSCL).</p>	
	e) Thông tin về việc đánh giá, tổ chức thẩm định CTĐT;	- Trường đã thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT theo QĐ số 889, ngày 08/03/2023. Kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo thực tế và được thông	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>qua theo biên bản Hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học ngày 12 tháng 03 năm 2022, biên bản số 910/BB-ĐHCT-HĐKHĐT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Cần Thơ về việc thông qua chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học (mã ngành: 8140110).</p> <p>- Kết luận của Hội đồng thẩm định CTĐT: thống nhất thông qua CTĐT với các điều chỉnh theo yêu cầu, có tờ trình điều chỉnh theo góp ý ngày 14/3/2023.</p>	
	f) Đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành và theo kế hoạch kiểm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	<p>- Trường đã được đánh giá ngoài theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt chuẩn năm 2018. Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 15/5/2018; vào sổ đăng ký số 2018.04/CEAHCM/ĐH.</p> <p>- Theo chu kỳ 5 năm, trường sẽ đăng ký kiểm định bổ sung chất lượng giáo dục. Chu kỳ 5 năm tiếp theo.</p>	
	g) Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ; đã ban hành quy định đào tạo trình độ tương ứng của cơ sở đào tạo;	<p>- Đơn vị quản lý chuyên trách quản lý đào tạo: Khoa Sau Đại học.</p> <p>- Thông tin ban hành quy định đào tạo trình độ thạc sĩ: Quyết định 990/QĐ-ĐHCT ngày 06/4/2022 về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.</p> <p><a href="https://cns.ctu.edu.vn/dao-tao/sau-dai-hoc/quy-che.html">https://cns.ctu.edu.vn/dao-tao/sau-dai-hoc/quy-che.html</a></p>	
	h) Không vi phạm các quy định hiện hành về điều kiện mở ngành đào tạo, tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo ở các ngành đang đào tạo và các quy định liên quan đến giáo dục đại học trong thời hạn 3 năm, tính đến ngày đề nghị mở ngành.	Không vi phạm	



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
	<p>* Thẩm định chương trình đào tạo và điều kiện bảo đảm chất lượng thực tế:</p> <p>- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định ghi rõ ngành đào tạo, trình độ, chức danh, đơn vị công tác của thành viên.</p> <p>- Biên bản hội đồng thẩm định và kết luận.</p> <p>- Giải trình của cơ sở đào tạo theo góp ý của hội đồng thẩm định (nếu có).</p> <p>* Trường hợp sử dụng chương trình đào tạo của trường khác/nước ngoài nêu rõ của nước nào, đã được kiểm định chất lượng chưa? bản quyền sử dụng.</p> <p>* Biên bản của hội đồng khoa học đào tạo trường thông qua đề án.</p>	<p>Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT ngày 08/03/2023 thành lập hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và PPDH. Quyết định số 1092/QĐ-ĐHCT ngày 22/3/2023 thành lập Hội đồng định đề án trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và PPDH.</p> <p>Biên bản họp HĐ thẩm định CTĐT ngày 12/3/2023, kèm nhận xét và biên bản kiểm phiếu. Đạt yêu cầu.</p> <p>Biên bản họp HĐ thẩm định đề án ngày 23/3/2023, kèm nhận xét và biên bản kiểm phiếu. Đạt yêu cầu nhưng cần chỉnh sửa.</p> <p>Tờ trình về việc điều chỉnh CTĐT theo góp ý của HĐ thẩm định, ngày 14/3/2023. Tờ trình về việc điều chỉnh đề án theo góp ý của HĐ thẩm định, ngày 23/3/2023.</p> <p>“Không thuộc trường hợp này”</p> <p>Biên bản thông qua CTĐT số 910, ngày 15/3/2023. Biên bản thông qua đề án số 1004, ngày 24/3/2023.</p>	Đáp ứng
5	<b>Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa</b>		
	Cơ sở đào tạo đã có đơn vị chuyên môn cấp khoa hoặc tương đương để quản lý các hoạt động chuyên môn, giảng viên, người học và các nhiệm vụ quản lý khác đối	Trường ĐHCT có Khoa Sau Đại học thực hiện quản lý đào tạo chung và Khoa Sư phạm thực hiện quản lý đào tạo chuyên môn.	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
	với ngành đào tạo dự kiến mở.		
6	<b>Cơ sở đào tạo sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.</b>		
	Cơ sở đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện tối thiểu theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để sẵn sàng chuyển sang dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.	Trong giai đoạn dịch bệnh, Trường ĐHCT đã tổ chức đào tạo trực tuyến, đã xây dựng các bài giảng, học liệu dạy học trực tuyến cho sinh viên. Trường ĐHCT đã ban hành quy định đào tạo trực tuyến theo quyết định số 25/QĐ-ĐHCT ngày 10/01/2022	Đáp ứng
7	<b>Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo</b>		
	Hội đồng trường đã có nghị quyết thông qua chủ trương mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo. Trong trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường phải có văn bản phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo.	Hội đồng Trường đã có Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và PPDH. Nghị quyết số 48/NQ-HĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc mở ngành đào tạo Lý luận và Phương pháp dạy học trình độ Thạc sĩ.	Đáp ứng
<b>B</b>	<b>TRÌNH TỰ, THỦ TỤC MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO, ĐÌNH CHỈ NGÀNH ĐÀO TẠO</b>		
<b>I</b>	<b>Xây dựng, đề xuất và phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo</b>		
1	Giám đốc, viện trưởng, hiệu trưởng cơ sở đào tạo (gọi chung là hiệu trưởng) chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo.	- Trường ĐHCT có kế hoạch mở ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đến năm 2030 theo nghị quyết số 48/NQ-HĐT ngày 14/01/2022. - Việc tổ chức xây dựng, đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo được giao cho đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và	Đáp ứng



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		chuẩn bị các nội dung liên quan đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo trình cho Hiệu trưởng Trường ĐHCT xem xét trước khi Hiệu trưởng trình cho Hội đồng trường Trường ĐHCT phê, được quy định rõ ở Khoản 2, Điều 9 của quyết định số 4799/QĐ-ĐHCT ngày 21/10/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHCT, Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Cần Thơ	
2	Nội dung đề xuất chủ trương về việc mở ngành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ngành đăng ký đào tạo</li> <li>- Sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo (gồm nhu cầu xã hội và nhu cầu nguồn nhân lực từ khảo sát các bên liên quan về CTĐT dự mở).</li> <li>- Năng lực của cơ sở đào tạo</li> <li>- Mục tiêu chương trình đào tạo</li> <li>- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp</li> <li>- Giải pháp và lộ trình thực hiện</li> <li>- Phương án phòng ngừa và xử lý rủi</li> <li>- Kết luận và đề nghị</li> </ul>	Đáp ứng
3	Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo tổ chức thẩm định và có kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo đã được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung và chất lượng theo quy định tại khoản 2 Điều này và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.	5. Biên bản số 3821/BB-ĐHCT-HĐKHĐT, ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường, có kết luận đồng ý với đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học.	Đáp ứng
4	Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo	Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2022 của Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo Lý luận và phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ.	Đáp ứng
II	<b>Xây dựng đề án, chuẩn bị điều kiện mở ngành đào tạo</b>		

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
1	Nghị quyết của hội đồng trường, hội đồng đại học phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo hoặc văn bản phê duyệt chủ trương mở ngành của cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo chưa có hội đồng trường);	Nghị quyết số 92/NQ-HĐT ngày 30/12/2022 của Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo Lý luận và phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ.	Đáp ứng
	Biên bản thẩm định chủ trương mở ngành của hội đồng khoa học và đào tạo;	Biên bản số 4079/BB-HĐKHĐT 22/12/2022 về việc thông qua chủ trương mở ngành. <i>(đính kèm tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành có xác nhận của các đơn vị chức năng)</i>	Đáp ứng
	Quyết định thành lập hội đồng xây dựng, hội đồng thẩm định; biên bản thẩm định chương trình đào tạo của hội đồng thẩm định; quyết định ban hành chương trình đào tạo;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 74/QĐ-ĐHCT ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc thành lập hội đồng xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học;</li> <li>- Quyết định số 97/QĐ-ĐHCT ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc thành lập hội đồng xây dựng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học</li> <li>- Các biên bản họp Hội đồng xây dựng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học ngày 13/02/2023, ngày 20/02/2023 và 23/02/2023</li> <li>- Minh chứng khảo sát bên liên quan về nhu cầu đào tạo ngành Lý luận và Phương pháp dạy học <ul style="list-style-type: none"> <li>o Mẫu phiếu khảo sát nhà sử dụng lao động</li> <li>o Mẫu phiếu khảo sát người học tiềm năng</li> <li>o Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát (22/02/2023)</li> </ul> </li> </ul>	Đáp ứng



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các biên bản Hội thảo lấy ý kiến xây dựng CTĐT trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học (ngày 01 tháng 03 năm 2023);</li> <li>- Biên bản họp tổ xây dựng chương trình đào tạo sau phiên họp lấy ý kiến các BLQ (lần 4 ngày 06/3/2023).</li> <li>- Văn bản báo cáo về việc tổng hợp điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học sau khi lấy ý kiến các bên liên quan ngày 06 tháng 03 năm 2023;</li> <li>- Quyết định số 889/QĐ-ĐHCT ngày 08 tháng 03 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc thành lập hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học;</li> <li>- Biên bản Hội đồng thẩm định CTĐT trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học ngày 12 tháng 03 năm 2023</li> <li>- Tờ trình của Hội đồng xây dựng CTĐT tờ trình điều chỉnh theo góp ý HĐ thẩm định CTĐT ngày 14 tháng 03 năm 2023;</li> <li>- Biên bản số 910/BB-ĐHCT-HĐKHĐT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Cần Thơ về việc thông qua chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và Phương pháp dạy học (mã ngành: 8140110).</li> <li>- Quyết định số 1102/QĐ-ĐHCT ngày 16/03/2023 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và</li> </ul>	

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học;</p> <p>– Quyết định số 1069/QĐ-ĐHCT ngày 20/03/2023 về việc ban hành bản mô tả chương trình đào tạo và chương trình dạy học trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng ngành Lý luận và Phương pháp dạy học.</p>	
	<p>Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định</p>	<p>Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định (kèm theo):</p> <p>Đội ngũ GV cơ hữu đứng tên mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ có đủ 6 Tiến sĩ Khoa học giáo dục/ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (trong đó có 1 Phó Giáo sư) là cán bộ cơ hữu của cơ sở đào tạo, trong đó tất cả đều cùng ngành đề nghị cho phép đào tạo, có khả năng xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Cụ thể:</p> <p>1) PGS. TS Trần Lương, sinh năm 1976, TS Khoa học Giáo dục (Lý luận và lịch sử giáo dục) 2017, PGS ngành Giáo dục học năm 2020.</p> <p>2) TS Lê Văn Nhung, sinh năm 1982, TS Khoa học giáo dục, 2019.</p> <p>3) TS Đỗ Thị Phương Thảo, sinh năm 1982, TS Khoa học giáo dục, 2015.</p> <p>4) Huỳnh Thị Thúy Diễm, sinh năm 1973, TS Khoa học giáo dục, 2018.</p> <p>5) TS Nguyễn Thị Ngọc Phúc, sinh năm 1990, Khoa học giáo dục, 2021.</p> <p>6) TS Huỳnh Gia Bảo, sinh năm 1982, TS Khoa học giáo dục, 2021.</p> <p>Đội ngũ 21 GV có khả năng xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, có khả năng phát hiện vấn đề nghiên cứu, hướng dẫn, chỉ đạo nghiên cứu sinh xây dựng đề</p>	<p>Đáp ứng</p>



TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>cương nghiên cứu đề tài luận án, hướng dẫn nghiên cứu sinh thực hiện đề tài luận án, viết luận án và tham gia Hội đồng chấm Luận án thạc sĩ.</p> <p>Đội ngũ GV có đủ khả năng và điều kiện để thành lập hội đồng đánh giá Luận án thạc sĩ và tổ chức đánh giá luận án theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ được ban hành theo Quyết định số 990/QĐ-ĐHCT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ.</p> <p><i>(Có bảng thống kê danh sách giảng viên, đính kèm Hồ sơ giảng viên theo quy định);</i></p>	
	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học (Có Bảng thống kê về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo đã chuẩn bị theo quy định, gồm các thông tin theo các mẫu báo cáo ở phần Phụ lục)	Đáp ứng
<b>III</b>	<b>Thẩm định đề án mở ngành đào tạo</b>		
	Hội đồng khoa học và đào tạo tổ chức thẩm định đề án mở ngành đào tạo. Kết quả thẩm định đề án mở ngành đào tạo của hội đồng khoa học và đào tạo phải được thể hiện bằng biên bản thẩm định	<p>Hội đồng thẩm định đề án mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học được thành lập theo quyết định số 1091/QĐ-ĐHCT, ngày 22/3/2023.</p> <p>- HĐ đã có Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện bảo đảm chất lượng ngành đào tạo (ngày 23/3/2023), khẳng định ngành đào tạo Quy hoạch vùng và đô thị có điều kiện bảo đảm chất lượng ngành đáp ứng yêu cầu.</p> <p>- HĐ có Biên bản thẩm định đề án mở ngành đào tạo ngày 23/3/2023 với số phiếu đánh giá ở mức Đạt là 01/05 và Đạt nhưng cần chỉnh sửa là 04/05.</p> <p>- Hội đồng Khoa học đào tạo Trường đã họp thẩm định, trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thẩm định đề án và</p>	Đáp ứng

TT	Điều kiện mở ngành theo quy định	Điều kiện thực tế, minh chứng thể hiện trong hồ sơ	Đáp ứng/không đáp ứng
		<p>đồng ý thông qua điều kiện và thủ tục mở ngành dự kiến (Biên bản số 1004/BB-HĐKHĐT, ngày họp 24/3/2023)</p> <p>Các kết luận chính trong biên bản:</p> <p>+ Thông qua đề án mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học trình thạc sĩ, mã ngành 8140110 (kèm theo đề án)</p> <p>+ Ngành mới Lý luận và phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ đảm bảo về điều kiện bảo đảm chất lượng thực tế gồm đội ngũ giảng viên cơ hữu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, thư viện của Trường ĐHCT.</p>	
IV	<b>Hồ sơ mở ngành đào tạo</b>		
1	Văn bản đề nghị mở ngành đào tạo:	Số tờ trình đề nghị mở ngành: 1080/TTr-ĐHCT ngày ký 29/3/2023	Đáp ứng
2	Đề án mở ngành đào tạo đã được thẩm định theo quy định	Trường đã thực hiện việc thẩm định đề án mở ngành đào tạo theo quy định (Biên bản thẩm định đề án mở ngành của HĐKHĐT số 1004/BB-HĐKHĐT ngày 23/3/2023)	Đáp ứng
3	Cơ sở đào tạo có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành đào tạo hoặc không, thời gian vi phạm là khi nào?	Trường ĐHCT không có vi phạm nào đến mức mất quyền tự chủ mở ngành.	Đáp ứng

**Kết luận:** Điều kiện mở ngành Lý luận và phương pháp dạy học trình độ thạc sĩ đã đáp ứng các tiêu chí theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 04/01/2021.

Kính đề nghị Hội đồng Trường cho phép Trường Đại học Cần Thơ đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học (mã ngành cấp IV: 8140110). *anh*

**Nơi nhận:**

- Hội đồng trường;
- Hội đồng KH&ĐT
- SDH, TTQLCT, Khoa
- Lưu VT.

